

TRONG NHỮNG HƯỚNG QUAN TÂM HIỆN NAY CỦA NGÔN NGỮ HỌC QUỐC TẾ VÀ KHU VỰC

Vương Toàn

1. Đôi nét về tình hình nghiên cứu ngôn ngữ học gần đây.

Có thể nói rằng tình hình nghiên cứu của mỗi ngành khoa học thường được phản ánh kịp thời nhất qua nội dung của các báo cáo được công bố tại các hội thảo khoa học. Đối với ngôn ngữ học cũng vậy. Chỉ cần lướt qua chủ đề của các hội thảo, ta cũng có thể dễ dàng nhận ra những vấn đề gì đang được giới ngôn ngữ trong và ngoài nước quan tâm đặc biệt hơn cả.

Ở trong nước, Hội thảo khoa học quốc gia "Việt Nam : Những vấn đề ngôn ngữ và văn hoá" do Hội Ngôn ngữ học Việt Nam phối hợp với Trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội đã được tổ chức vào tháng 7 năm 1992, và tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội nghị về giáo dục ngôn ngữ cũng vừa được tổ chức vào tháng 12 này.

Ngoài các hội nghị trên, những vấn đề ngôn ngữ còn được đề cập đến ở các hội thảo khoa học lớn nhỏ khác, có thể không chỉ chuyên về ngành học này.

Ở ngoài nước, nhiều hội nghị quốc tế và khu vực đã được tổ chức, trong đó có :

- Hội nghị quốc tế về ngôn ngữ học lần thứ III tập trung nghiên cứu về các ngôn ngữ ở khắp châu Á nên có tên là Ngôn ngữ học toàn Á (Pan - Asiatic Linguistics), họp tại Bangkok, Thái Lan, từ mùng 8 đến 10-1992.

- Hội nghị Từ điển học Quốc tế châu Á lần thứ nhất với chủ đề *Cuộc gặp mặt cần cho thế kỷ XXI ở vùng Thái Bình Dương* (Meeting Lexicography needs for the Twenty - First Century in the Pacific Region) họp tại Manila, Philippines, từ mùng 5 đến 9 - 10 - 1992.

- Hội nghị quốc tế về các ngôn ngữ Hán - Tạng và Ngôn ngữ học lần thứ 25 (25th International Conference on Sino - Tibetan Languages and Linguistics), họp tại Berkeley, Hoa Kỳ, từ 14 đến 18 -10 -1992.

Năm tới, một số hội nghị sẽ được tổ chức ví như, theo dự kiến thì :

- Hội nghị khu vực về chuyên đề *Ngôn ngữ và những mục đích cụ thể : vấn đề và triển vọng* - (Language for specific purposes : problems and prospects) sẽ được tổ chức tại Singapore từ 19 đến 21 - 4 - 1993.

- Đại hội Quốc tế về Ngôn ngữ học Ứng dụng lần thứ

10 với chủ đề *Ngôn ngữ và xã hội đa văn hoá* (Langue et société multiculturelle) sẽ được tổ chức tại Hà Lan từ mùng 8 đến 14 - 8 - 1993.

Ngoài ra những vấn đề ngôn ngữ học chắc chắn còn được đề cập tại những hội nghị khác không thuộc riêng chuyên ngành ngôn ngữ học.

Gần đây việc tiếp cận những thông tin mới nhất về khoa học xã hội nói chung, về ngôn ngữ học nói riêng có phần dễ dàng cập nhật hơn. Tuy kho tin đã dồi dào hơn trước song không phải các nguồn tư liệu đều phong phú như nhau. Và việc để các tài liệu này đến tay mỗi nhà nghiên cứu chưa hẳn đã dễ dàng. Một số nhà nghiên cứu nước ta có dịp tiếp xúc với các học giả nước ngoài hoặc được tham dự các hội thảo quốc tế hoặc khu vực nhưng chưa phải mọi người có nhu cầu đều đã tiếp cận được thông tin cần thiết cho mình.

Để giúp cho các nhà nghiên cứu ngôn ngữ chủ động hơn nữa trong quá trình tìm kiếm thông tin, bài viết này chỉ giới thiệu đôi nét lớn trong những hướng quan tâm hiện nay của ngôn ngữ học quốc tế và khu vực mà, thiết nghĩ rằng, giới ngôn ngữ học nước ta có thể "hoà nhập" được. Lẽ đương nhiên, do điều kiện hạn chế, đây chưa thể coi là những thông tin đầy đủ mà chỉ là những thông tin có giá trị gợi ý.

2. Mấy hướng quan tâm chính hiện nay.

2.1. Lướt qua chủ đề của các hội thảo và tên các báo cáo khoa học được công bố, với các tiểu ban dành cho việc trình bày, chúng ta nhận thấy ngay rằng các ngôn ngữ Á châu ngày càng có một vị trí đáng kể trong ngôn ngữ học quốc tế. Đó là trường hợp Hội nghị quốc tế *Ngôn ngữ học toàn Á* đã nói ở trên. Hoặc trong chương trình dự kiến cho Hội nghị quốc tế về các ngôn ngữ Hán - Tạng, các báo cáo sẽ được trình bày tại các tiểu ban: Nam Á / Môn - Kơ me, Hmông - Miến, Thái và Kadai, Hán - Tạng/ Tạng - Miến...

Mặt khác, gần như mọi cấp độ ngôn ngữ đều được chú ý nghiên cứu. Với hơn một ngàn trang, kỷ yếu Hội nghị *Ngôn ngữ học toàn Á* (gồm 2 tập) cho ta một bức tranh khá toàn diện gồm các công trình nghiên cứu - của các tác giả trong và ngoài khu vực - về các lĩnh vực ngữ âm học và âm vị học, hình thái học và cú pháp học tâm lý - ngôn ngữ học và thần kinh - ngôn ngữ học, nghiên cứu lịch đại, loại hình học, tiếp xúc ngôn ngữ xã hội - ngôn ngữ học và các lĩnh vực hiện đại nhất: xử lý ngôn ngữ tự nhiên bằng máy tính điện tử.

Cũng vậy, tại Hội nghị ở Manila, các khía cạnh của tư điển học châu Á không chỉ là mối quan tâm riêng của các nhà nghiên cứu trong vùng. Nhiều ngôn ngữ dân tộc thiểu số ở đây đã trở thành đối tượng của những đề tài cụ thể. Những dự án đã và đang được tiến hành công phu nhằm khảo tả hoặc so sánh các ngôn ngữ khác nhau. Việc chỉ ra những nét tương đồng hoặc khác biệt giữa các ngôn ngữ góp phần truy về cội nguồn mỗi ngôn ngữ, xác định những tiếp xúc và giao lưu văn hoá đã có thể diễn ra, hoặc giúp cho các quá trình tiếp thu ngôn ngữ trở nên dễ dàng hơn.

2.2. Các báo cáo tập trung vào miêu tả hoặc đối chiếu với những ngôn ngữ được nhiều người biết tới trong vùng, song không phải các ngôn ngữ khác không được đề cập tới.

Thấy vậy, tại Hội nghị *Ngôn ngữ học toàn Á* nhiều báo cáo về ngữ hệ Thái được công bố như: "*Tiếng Thái của người*

Thái Phakaes của Aimya K. Gohain, *"Su phân chia thanh điệu và sự thay đổi cách phát âm trong tiếng Thái"* của Arthur S. Abramson và Donna M. Enckson, *"Các phương ngữ của người Thái trắng ở Việt Nam"* của Hoàng Lương, *"Cấu trúc phù hợp trong tiếng Thái"* của Saranya Savetamalya, *"Hình thái học tiếng Thái"* của Somsong Witayasakpan, *"Phân tích ngôn ngữ dựa trên thông tin đối với tiếng Thái"* của Virach Somlertlamvanich và Wantanee Phantachat, *"Tiếng Thái chuẩn và tiếng Thái - Phake : so sánh về âm vị học và so sánh về hình thái học"* của R.V. Dongde, *"Các ngôn ngữ Thái ở Ấn Độ : phân tích ngôn ngữ học"* của Bhim Kanta Borush, v.v... *"Một số ngôn ngữ kadai ở phía bắc Quảng Tây Trung Quốc"* của Jerold A. Edmondson.

Một số tác giả đi vào tiếp xúc hay so sánh giữa các ngôn ngữ Thái với các ngữ hệ khác trong vùng. *"Bằng chứng về những thay đổi ngữ âm trong các ngôn ngữ Cam - Thái, Hmông - Dao và Tạng - Miến"* của Matthew Y. Chen, *"Tiếng Poong tiếp xúc đầu tiên giữa Việt và Thái"* của Nguyễn Tương Lai, *"Một số tương đương về từ vựng giữa tiếng Nyah kur (ở Thái Lan) với các ngôn ngữ Việt - Mường (ở Việt Nam)"* của Trần Trí Dõi, *"Nghiên cứu so sánh văn tự Thái ở Việt Nam với văn tự ở Thái Lan"* của Cầm Cường; *"Cắt xén tiếng Phạn và vay mượn tiếng Pali trong tiếng Thái"* của Tadao Miyamoto, *"Dạng bị động đối lập trong tiếng Tai Nuea. Chứng cứ về tiếp xúc ngôn ngữ và những gợi ý về một lý thuyết biến thiên trong ngôn ngữ"* của Amara Prasithrathsint, *"Tiếng Tây - Nùng trong tiếp xúc với tiếng Việt"* của Vương Toàn, *"Tri giác nghe - nhìn các phụ âm Thái ở người Thái và người Australia"* của Denis Burnham, *"Tri giác thanh điệu tiếng Thái và các âm đoạn ở người Thái và người Australia lớn tuổi"* của Supatra Pansottee, *"Chương trình video đọc tiếng Thái dành cho người Malaysia"* của Sermasuk Hussein, v.v....

Song cũng tại hội nghị họp tại Bangkok này, cũng có những báo cáo về các ngữ hệ khác như : *"Tiểu từ trong câu Hmông trắng"* của Annie C. Jaisser, *"Chuỗi động từ trong tiếng Hmông Niu"* của Bettina Harrieausson - Muhlbaueer, *"Về liên minh Hán - Tạng"* của Baoya Chen, *"Động từ phái sinh trong tiếng Hán"* của Paul Wexler *"Cú pháp động từ phương hướng trong tiếng Miến"* của Serguey Lizogub, *"Nhóm từ chỉ hướng vận động trong tiếng Việt"* của Nguyễn Lai, *"Địa danh gốc Phạn trong tiếng Khmer"* của Long Seam, *"Số từ Nam Đảo"* của Habib M. Zarbaliyev, *"Thực nghiệm cấu trúc âm tiết trong tiếng Triều Tiên, Đài Loan và Ả-rập"* của Bruce L. Derwing, Sook W. Cho và Yeo B. Youn, *"Ngữ nghĩa về hậu tố bị động và nhân quả trong tiếng Nhật"* của Misato Tokunaga, *"Xử lý câu tiếng Nhật"* của Noriko Nagai, *"Một số cách tiếp cận loại hình học từ tiếng Nhật"* của Vera I. Podlesskaya, v.v....

Một số báo cáo đề cập đến tình hình chung, thậm chí có thể đưa ra những phổ quát ngôn ngữ : *"Ngữ pháp về đại từ : đại từ với tư cách là phương tiện điều chỉnh các quan hệ của danh từ và động từ trong các ngôn ngữ Á châu"* của Nina V. Solntceva, *"Về lịch sử nhấn giọng trong các ngôn ngữ Á châu"* của Anthony V.N. Duler, *"Loại hình học về từ trong các ngôn ngữ Á châu"* của Vladimir M. Alpatov, *"Xã hội học Mỹ và Nam Á"* của Kajendra Singh, *"Loại hình học ngữ nghĩa về các động từ phức mang tính giải thích trong các ngôn ngữ Nam Á"* của Anvita Abbi và Devi Gopalakrishnan, *"Nghiên cứu các ngôn ngữ Đông Nam Á ở*

Việt Nam " của Phạm Đức Dương, "*Phân loại từng dãy ở lục địa Đông Nam Á*" của Marybeth Clark, "*Dịch máy ra các ngôn ngữ thiểu số ở Đông Nam Á*" của Staphene Beale, "*Từ loại trong các ngôn ngữ Đông Nam Á*" của Eric Schiller v.v... "*Nguyên âm trung tính trong các ngôn ngữ thuộc các loại hình khác nhau*" của Nguyễn Quang Hồng, "*Âm vị học ba chiều*" của Sudaporn Luksancevanawin, "*Bình diện cú pháp của loại hình học về từ loại*" của Lina I. Shkarban "*Xử lý thanh điệu và bộ não*" của Wolfgang Woerner, "*Toàn á : loại hình học và lịch đại*" của Robert P. Austerlitz, "*Những thay đổi ngữ nghĩa và ngữ âm trong quá trình đồng hoá từ vay mượn nước ngoài*" của Vagif I.O Aslanov, "*Chính sách ngôn ngữ đối với các ngôn ngữ thiểu số ở Thái Lan và Trung Quốc*" * của David Bradley, v.v...

Tiếng Anh có vị trí đặc biệt trong đời sống ngôn ngữ ở vùng này, nó được đối chiếu với một số ngôn ngữ ở đây như: "*Cấu trúc điệu vị trong tiếng Nhật và tiếng Anh*" của Dieter Huber, "*Xử lý ngữ pháp chức năng đối với văn bản tiếng Anh và tiếng Hán*" của Jonathan J. Webster, "*Day tiếng Anh ở Ấn Độ*" của Siddhartha Ganguly, "*Diễn đạt ứng xử lịch thiệp bằng nói năng trong tiếng Anh Ấn Độ*" của Raja Ram Mehrotra, "*Cách bình diện xã hội- ngôn ngữ học của sự chuyển di ngữ âm từ tiếng Anh và tiếng Thái*" của Porpimol Senawong.

Theo chương trình dự kiến thì tại Hội nghị về các ngôn ngữ Hán -Tạng, các báo cáo sẽ được công bố tại các tiểu ban khác nhau (có thể cùng diễn ra một lúc). Vì như ngày đầu của hội nghị, báo cáo của Nguyễn Đình Hoà "*Về Chỉ -nam ngôn -âm giải-nghĩa : một cuốn từ điển Hán - Việt thế kỷ XVII*" ở tiểu ban Nam Á/ Môn -Khmer thì Paul K. Benedict "*Xem xét lại tiếng La ha*" ở tiểu ban Thái và Kadai.

Về sau, khi P.K. Benedict trình bày về "*Âm vị học tiền Hán-Tạng*" ở tiểu ban Âm vị học lịch sử Hán -Tạng/Tang - Miến thì Alain Peyraube trình bày ở tiểu ban về các từ chức năng đặc thù trong tiếng Hán.

Trong số khách mời dự hội nghị này có nhà ngôn ngữ học nổi tiếng A.G. Haudricourt. Thuyết trình "*Gidi thích tới đa sự thay đổi bằng tới thiểu sự kiện trong các ngôn ngữ : Hán, Hmông - Miến và Kadai*" của ông được đề cao thành một phiên họp đặc biệt.

Dành một vị trí riêng cho các nhà nghiên cứu có tên tuổi là một điểm hấp dẫn người tham dự, vì thế các ban tổ chức hội nghị quốc tế thường triết để khai thác cơ hội thuận tiện này để các nhà khoa học, từ các nước khác nhau đến, có dịp tiếp xúc với một số tác giả thường chỉ quen biết trên mặt chữ.

Bởi lẽ đó, giáo sư Ladislav Zgusta, đồng chủ biên hai bộ sách *Từ điển học* và *Từ điển bách khoa quốc tế* được mời thuyết trình tất cả các buổi sáng tại Hội nghị châu Á về từ điển học. Hàng trăm người đã lắng nghe và nhiều người đã có dịp đàm luận với ông tại đây. Tuy vậy, song tình hình và kinh nghiệm thực tế vẫn luôn có sức hấp dẫn kỳ lạ.

Báo cáo "*Sự ra đời và phát triển của từ điển học ở Việt Nam*" của Nguyễn Trọng Bầu đã thu hút được sự chú ý của các đồng nghiệp vì tác giả đã không chỉ cho thấy lịch sử biên soạn từ điển ở Việt Nam (chia thành 3 thời kỳ với những đặc

* Chúng tôi chưa nhận được tài liệu đầy đủ về Hội nghị này

* Xem bài giới thiệu sơ lược về hội nghị này của chúng tôi trên "*Thông tin Khoa học Xã hội*" số 5, 1992, tr 54.

người nói bằng thủ tiếng này). [Tại hội nghị các ngôn ngữ Hán-Tạng, Fremk Proschan có báo cáo về "Tộc danh : với quy chiếu đặc biệt vào tiếng Khor mú" ; Ủy ban Khoa học Xã hội ở Lào có dự án nghiên cứu tiếng Khor mú do Elisabeth Preisig thực hiện và bảo trợ việc biên soạn từ điển Khor mú - Lào].

Đặc trưng dân tộc được biểu hiện trong ngôn ngữ là điều mà những người biên soạn luôn chú ý khai thác đưa vào từ điển. Michael Carr phân tích những ẩn dụ về "khí" và "ngựa" trong các từ điển Hán và Nhật. Qua số từ điển đơn ngữ và song ngữ mới xuất bản ở Việt Nam, Vương Toàn nhận thấy các từ điển ngôn ngữ cần thu thập đầy đủ những cách sử dụng điển hình đối với những từ thường dùng. Việc biên soạn một cuốn từ điển đa ngữ theo hướng này có thể góp phần làm cho các nhóm dân tộc trong vùng hiểu biết lẫn nhau sâu sắc hơn.

3. Thay cho kết luận

Nhìn lại những hướng quan tâm hiện nay của ngôn ngữ học qua những báo cáo tại các hội nghị quốc tế và khu vực ở trên, ta có thể rút ra mấy nhận xét sau :

3.1. *Sự gần gũi một thiết giữa ngôn ngữ lý thuyết và ứng dụng* : Trong khi phần lớn các báo cáo nêu lên kinh nghiệm thành công và thất bại để gợi ra những nét lý luận cho từ điển học, thì có báo cáo đi sâu hơn vào mặt lý thuyết. Ví như Charles E. Grimes thấy cần "sàng lọc từ loại trong từ điển" để xử lý các hiện tượng đồng âm và đa nghĩa và giải quyết tình trạng một số nhà nghiên cứu nước ta gọi là từ "đa loại" như thế nào cho hợp lý.

Về phần mình, R. David Zoze xem làm từ điển là công việc của nhiều người cùng gánh vác : nhà từ điển học đưa ra bộ khung hay cấu trúc, nhà ngôn ngữ học đưa ra những phân tích ngữ pháp... nên ông đề cập tới "Hình thái - âm vị học và sự thể hiện chúng trong từ điển", xuất phát từ những thay đổi hình thái - âm vị trong các ngôn ngữ ở Philippines.

Bên cạnh các báo cáo nâng phần cụ thể, hội nghị thường dành thời gian thích đáng để nghe các chuyên gia nổi tiếng thuyết trình, ví như tại Manila, giáo sư L. Zgusta đã nói về : lý thuyết nguyên mẫu và từ điển học, các phong cách và cách định nghĩa mới trong từ điển học, những cách tiếp cận phân tích mới đối với ngữ nghĩa học từ vựng, những phát triển tương lai trong từ điển học....

3.2. Việc biên soạn từ điển nhằm góp phần chuẩn hoá ngôn ngữ. Chẳng hạn báo cáo "Các hình thức chuẩn của vốn từ cơ bản Indonesian" của Sudarno Sinduwiryo cho biết do sự phát triển lịch sử, nhiều từ trong ngôn ngữ này không phải chỉ có một hình thức - cả khi nói lẫn khi viết. Là ngôn ngữ chính thức hiện hành của Cộng hoà Indonesia, tiếng Indonesia phát sinh từ tiếng Malaysian vốn là ngôn ngữ franca ở vùng Đông Nam Á từ lâu đời nên nó chịu ảnh hưởng của nhiều ngoại ngữ như : Phạn, Ả-rập, Ba Tư, Hán, Bồ Đào Nha, Đức và Anh bên cạnh các tiếng địa phương ở nước này như Java, Sunda, Minangkabau. Nếu mỗi từ điển cứ hình thức chuẩn riêng thì quả thực việc dạy học tiếng sẽ gặp không ít khó khăn.

3.3. *Tu động hoá khai thác ngữ liệu là phương thức hiện đại hoá biên soạn từ điển trong nhiều nước*

John M. Durdin cho thấy sự phát triển một chương trình cơ sở dữ liệu (phi thương mại) đa ngữ, đa văn tự chủ yếu (nhưng không phải chỉ) dành cho từ điển học và hy vọng chương trình này có ích cho việc biên soạn từ điển ở châu Á. Lễ đương nhiên xây dựng cơ sở dữ liệu không đơn thuần là

công việc khoa học hay kỹ thuật. Báo cáo của Richard A. Benton cho thấy các nhà sáng lập ra diễn đàn các ngôn ngữ Đa đảo đã nhận rõ điều này.

Dề cập đến việc "Xử lý văn bản bằng máy vi tính để phân tích từ vựng", Len Newell và Ron Krueger chỉ rõ việc sử dụng máy vi tính để xử lý văn bản phục vụ cho miêu tả trong từ điển không phải là mới mẻ nhưng đến nay thị trường mới có loại máy xử lý được văn bản gồm nhiều triệu từ. Như thế cơ sở dữ liệu sẽ đủ rộng để cho được một mẫu thực đúng. Việc chọn từ thông dụng theo tần số xuất hiện cũng trở nên dễ dàng. Người biên soạn chỉ việc chọn câu trong ngôn ngữ tự nhiên chứ không phải tự đặt ra. Việc xác định từ loại, những hạn chế về ngữ pháp cũng như việc nhận diện các đặc điểm ngữ nghĩa nhờ máy vi tính sẽ cho ta những cuốn từ điển tốt. Các tác giả cũng cho biết khoảng bốn chục ngôn ngữ dân tộc thiểu số ở Philippines đã được biên soạn từ điển theo phương pháp hiện đại như vậy. Để hiểu cụ thể hơn, ta có thể tìm hiểu các nguyên lý "Phân tích từ vựng, các tập hợp ngữ nghĩa và phân loại ngữ nghĩa tự động hoá bằng máy vi tính" trong báo cáo của Les Bruce và Peter Wang.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- I. Pan - Asiatic Linguistics. *Proceedings of the Third International Symposium on Language and Linguistics*. Chulalongkorn University, Bangkok, 1992.
- II. 25th *International Conference of Sino Tibetan Languages and Linguistics*. Third and final circular, August, 1992.
- III. Asialex Bulletin Special issue of Sang Wika Newsletter publisher by komisyon si Wikang Filipino Vol XI, Blg 3, October 1992.